

Số: 496/TCT-CS

V/v Chính sách miễn, giảm tiền
thuê đất.

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2011

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Khánh Hoà

Trả lời Công văn số 8239/CT-THNVDT ngày 24/12/2010 của Cục thuế tỉnh Khánh Hoà về chính sách miễn, giảm tiền thuê đất đối với dự án của Công ty Cung ứng tàu biển, Thương mại và Du lịch Nha Trang, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định:

“Dự án đang hoạt động mà được ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cao hơn quy định của Nghị định này thì được hưởng mức ưu đãi cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi thấp hơn quy định tại Nghị định này thì được hưởng theo quy định tại Nghị định này của thời gian ưu đãi còn lại”.

- Thông tư số 141/2007/TT-BTC ngày 30/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định:

+ Tại điểm 1, mục VI quy định:

“1- Dự án đang hoạt động mà được ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước nhưng mức ưu đãi thấp hơn (miễn, giảm thấp hơn) quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP thì mức miễn, giảm được thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP cho thời hạn miễn, giảm còn lại. Thời hạn miễn, giảm còn lại tính theo thời gian quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP trừ đi thời gian đã được miễn, giảm trước ngày Nghị định số 142/2005/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.

+ Tại điểm 2, mục VI quy định:

“2- Dự án đang hoạt động và thực hiện nộp tiền thuê đất hàng năm, trước ngày Nghị định số 142/2005/NĐ-CP có hiệu lực thi hành không thuộc diện được miễn, giảm; nay tiếp tục trả tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP, nếu thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP thì được thực hiện miễn, giảm cho thời hạn ưu đãi còn lại”.

Căn cứ các quy định trên, đối với các dự án hoạt động từ trước ngày Nghị định số 142/2005/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành và thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP của Chính phủ, mà sau ngày Nghị định số 142/2005/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, người thuê đất mới làm thủ tục xin miễn, giảm tiền thuê đất với cơ quan thuế thì:

- Trường hợp dự án thuộc diện được miễn, giảm theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP của Chính phủ (thời hạn miễn, giảm theo văn bản đã hết) thì không được xem xét miễn, giảm tiền thuê đất.

- Trường hợp dự án đang được hưởng miễn, giảm theo văn bản quy phạm pháp luật trước Nghị định số 142/2005/NĐ-CP nay thuộc diện được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP thì áp dụng mức miễn, giảm cao hơn theo quy định tại điểm 1, mục VI Thông tư số 141/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Trường hợp dự án đang hoạt động và thực hiện nộp tiền thuê đất hàng năm trước ngày Nghị định số 142/2005/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực thi hành mà không thuộc diện được miễn, giảm; nay tiếp tục trả tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP, nếu thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP thì được hưởng miễn, giảm cho thời hạn ưu đãi còn lại.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLCS; Vụ Chính sách thuế;
- Vụ Pháp chế; Vụ Pháp chế-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Vũ Thị Mai